|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: …./2023/TT-BTP  **DỰ THẢO** | *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

|  |
| --- |
|  |

**THÔNG TƯ**

**Quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp**

*Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2022/NĐ-CP 07/11/2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*

*Căn cứ Nghị định 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính;*

*Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp.*

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê Ngành Tư pháp, gồm danh mục chỉ tiêu thống kê và nội dung các chỉ tiêu thống kê thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật.

2. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức thực hiện công tác thống kê ngành Tư pháp.

**Điều 2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp**

1. Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp là tập hợp những chỉ tiêu thống kê phản ánh tình hình và kết quả hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật, phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ Tư pháp, chính quyền địa phương và các cơ quan quản lý nhà nước khác; phục vụ việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành Tư pháp, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội chung của đất nước; đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê về ngành Tư pháp của các tổ chức, cá nhân.

2. Các chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp là cơ sở để phân công, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc xây dựng chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp, xây dựng các chương trình điều tra thống kê và sử dụng dữ liệu hành chính cho hoạt động thống kê ngành Tư pháp theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Cơ cấu Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp**

1. Danh mục chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp được quy định tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này, được phân chia theo nhóm lĩnh vực, gồm: số thứ tự, mã số, tên chỉ tiêu.

2. Nội dung các chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp được quy định tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này. Mỗi chỉ tiêu gồm: khái niệm, phương pháp tính, phân tổ chủ yếu, nguồn số liệu và những nội dung khác theo quy định của Luật thống kê.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1.Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp

a) Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ tổ chức xây dựng chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp, trình Bộ trưởng ký ban hành; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các cuộc điều tra thống kê và sử dụng dữ liệu hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; chủ trì tổng hợp thông tin thống kê theo Hệ thống chỉ tiêu Ngành trình Bộ trưởng công bố, phổ biến; theo dõi, hướng dẫn, báo cáo tình hình thực hiện Thông tư này.

b) Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có liên quan có trách nhiệm tổ chức thu thập, tổng hợp trên phạm vi cả nước những chỉ tiêu được phân công trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp, cung cấp cho Cục Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp trình Bộ trưởng công bố, phổ biến.

2. Giám đốc Sở Tư pháp và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm tổ chức thu thập, tổng hợp, cung cấp số liệu thống kê về công tác tư pháp trong phạm vi thẩm quyền được giao.

**Điều 5****. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày …. tháng …. năm …..

2. Thông tư này thay thế Thông tư số [10/2017/TT-BTP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/thong-tu-40-2016-tt-bct-he-thong-chi-tieu-thong-ke-nganh-cong-thuong-321023.aspx) ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp.

3. Các chỉ tiêu, phân tổ thống kê mới được quy định trong Thông tư này được công bố và phổ biến khi các chế độ báo cáo thống kê hiện hành của ngành Tư pháp được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện Thông tư này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để nghiên cứu, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);  - Phó Thủ tướng thường trực Chính phủ (để báo cáo);  - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;  - Văn phòng Chính phủ;  - Tòa án nhân dân tối cao;  - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;  - Bộ Tư pháp: Các Thứ trưởng; các đơn vị thuộc Bộ;  - Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;  - Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;  - Lưu: VT, KHTC (5). | **BỘ TRƯỞNG**  **Lê Thành Long** |